

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬT TƯ NÔNG SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 88 VTNS/CV-KTTC

V/v: Công bố thông tin tình
hình thanh toán gốc, lãi

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2024

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Chủ sở hữu Trái phiếu

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 và Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ban hành ngày 16/09/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty Cổ phần Vật tư Nông sản gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Vật tư Nông Sản
- Địa chỉ trụ sở chính: 14 Ngô Tất Tố, Phường Văn Miếu, Quận Đống Đa, Hà Nội
- Số điện thoại: 0243.3823.2668
- Fax: 024.3843.4913
- Website: <http://apromaco.vn>
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần chưa đại chúng
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất kinh doanh các sản phẩm phân bón và Đầu tư kinh doanh bất động sản.

2. Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu: Kỳ báo 12 tháng (từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023)

| STT | Mã trái phiếu | Kỳ hạn | Ngày phát hành | Đồng tiền phát hành | Giá trị phát hành (theo mệnh giá) (Triệu đồng) | Giá trị đang lưu hành (theo mệnh giá) (Triệu đồng) | Kỳ trả lãi | Ngày thanh toán theo kế hoạch | Thanh toán lãi | | | Thanh toán gốc | | | Lý do chậm/không thanh toán gốc, lãi (nếu có) |
|-----|-------------------------|----------|----------------|---------------------|---|---|------------|-------------------------------|----------------------------------|--------------------------------|-------------------------|----------------------------------|--------------------------------|-------------------------|---|
| | | | | | | | | | Số tiền phải thanh toán (VNĐ) | Số tiền đã thanh toán (VNĐ) | Ngày thanh toán thực tế | Số tiền phải thanh toán (Trđ) | Số tiền đã thanh toán (Trđ) | Ngày thanh toán thực tế | |
| 1 | APROMACO_B 20 23 001 | 36 tháng | 21/10/2020 | VNĐ | 158.300 | 158.300 | 06 tháng | 21/04/2023 | 7.573.635.821 | 7.573.635.821 | 21/04/2023 | - | - | - | |
| 2 | APROMACO_B 20 23 001 | 36 tháng | 21/10/2020 | VNĐ | 158.300 | 158.300 | 06 tháng | 21/10/2023 | 8.308.256.225 | 8.308.256.225 | 21/10/2023 | 158.300 | 158.300 | 21/10/2023 | |
| 3 | APRCB2124001 | 36 tháng | 08/10/2021 | VNĐ | 150.000 | 150.000 | 06 tháng | 10/04/2023 | 7.034.424.659 | 7.034.424.659 | 10/04/2023 | - | - | - | |
| 4 | APRCB2124001 | 36 tháng | 08/10/2021 | VNĐ | 150.000 | 150.000 | 06 tháng | 09/10/2023 | 7.654.025.131 | 7.654.025.131 | 09/10/2023 | - | - | - | |

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên./.

Nơi nhận: *Cao Xuân Hợp*

- Như trên;
- P.TGD Cao Xuân Hợp (đề t/d);
- Lưu VT, KTTC.



Nguyễn Tiến Dũng